

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 809/QĐ-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình Hành động của Bộ GTVT thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 7/3/2012 của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

*Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 7/3/2012 của Chính phủ nhiệm kỳ 2011-2016;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch đầu tư,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 7/3/2012 của Chính phủ nhiệm kỳ 2011-2016.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị:

Theo chức năng, nhiệm vụ và các công việc được giao trong Chương trình hành động này, các đơn vị xây dựng chương trình hành động của đơn vị mình, tổ chức thực hiện nghiêm túc; bảo đảm về chất lượng và tiến độ thực hiện; hàng tháng, báo cáo Bộ (qua Văn phòng Bộ để tổng hợp).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Đinh La Thăng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Của Bộ Giao thông vận tải, thực hiện Nghị quyết 06/NQ-CP ngày 07/3/2012 của Chính phủ nhiệm kỳ 2011-2016

(Ban hành theo quyết định số 809/QĐ-BGTVT ngày 13/4/2012)

Ngày 07/3/2012, Chính phủ đã có Nghị quyết 06/NQ-CP ban hành Chương trình hành động (CTHD) của Chính phủ nhiệm kỳ 2011-2016. Theo chức năng nhiệm vụ của Ngành, Bộ GTVT xây dựng Chương trình hành động của Bộ GTVT giai đoạn 2011-2016 và giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan đơn vị thuộc Bộ thực hiện Nghị quyết nói trên. Cụ thể:

1. Công tác xây dựng văn bản QPPL và các đề án quy hoạch

- Tổ chức triển khai thực hiện quyết định của Bộ trưởng ban hành chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2012 và giai đoạn 2013-2016 của Bộ GTVT, hàng năm cập nhật xây dựng kế hoạch cho từng năm và tổ chức thực hiện. Đôn đốc và tổng hợp báo cáo đề án đã được Chính phủ giao Bộ GTVT thực hiện tại Nghị quyết 06/NQ-CP.
- Chủ trì xây dựng 03 dự án luật về GTVT: Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa; Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng VN; Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hàng hải VN.
- Phối hợp, tham gia với các Bộ ngành trong việc sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quy hoạch, Luật Đất đai, Luật Đầu tư công và Mua sắm công, Luật Đô thị, các luật khác có liên quan và các văn bản dưới luật để tạo thuận lợi cho phát triển kết cấu hạ tầng giao thông ...

(Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu của Bộ, các đơn vị trong Ngành)

- Rà soát, điều chỉnh chiến lược và các quy hoạch chuyên ngành

(Vụ KHĐT và Tổng cục/Cục chuyên ngành, Viện Chiến lược và Phát triển GTVT).

2. Công tác vận tải

Đáp ứng nhu cầu vận tải hành khách và hàng hóa phục vụ cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế đã được Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đề ra. Trong đó dự kiến vận chuyển hàng hóa tăng bình quân mỗi năm từ 7 - 10%; vận chuyển hành khách tăng bình quân năm 8 - 11%.

Xây dựng các chương trình đề án về quản lý vận tải, quản lý phương tiện, hợp tác quốc tế về vận tải và chương trình an ninh an toàn ngành GTVT.

Phối hợp với Bộ Tài chính để xây dựng các chính sách phù hợp về phí, lệ phí, giá dịch vụ các loại hình vận tải góp phần kiểm soát lạm phát, bình ổn thị trường, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp, đời sống nhân dân.

(Vụ Vận tải chủ trì, phối hợp với Tổng cục/Cục chuyên ngành, các sở GTVT)

3. Đảm bảo trật tự, an toàn giao thông

Thường xuyên cập nhật tình hình thực tế để hoàn thiện kịp thời hệ thống văn bản QPPL liên quan đến trật tự ATGT.

Phối hợp với các ngành chức năng và các địa phương để xử lý nghiêm các vi phạm “giao thông tĩnh”.

Hoàn thiện và trình Chính phủ thông qua Chiến lược bảo đảm TTATGT đường bộ quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, Nghị quyết của Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm bảo đảm trật tự an toàn giao thông để làm cơ sở cho việc tổ chức triển khai các giải pháp đồng bộ về bảo đảm ATGT.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1856/QĐ-TTg ngày 27/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt; theo dõi đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 16/2008/NQ-CP ngày 31/7/2008 của Chính phủ về từng bước khắc phục ùn tắc giao thông tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Tổ chức thực hiện quyết liệt các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục kiểm chế tai nạn giao thông và từng bước khắc phục

ùn tắc giao thông đô thị theo mục tiêu đề ra trong từng năm.

Xây dựng hệ thống sơ cứu TNGT, đề xuất giải pháp hạn chế hậu quả do TNGT gây ra.

(Vụ ATGT chủ trì, phối hợp các Tổng cục/Cục, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các Sở GTVT)

4. Công nghiệp

- **Công nghiệp tàu thủy:** Ổn định sản xuất kinh doanh, tập trung thực hiện tái cơ cấu Tập đoàn, đảm bảo tốc độ tăng trưởng về doanh thu hàng năm từ 15%; tập trung vào 3 lĩnh vực chính: công nghiệp đóng và sửa chữa tàu biển với quy mô phù hợp, công nghiệp phụ trợ phục vụ cho việc đóng và sửa chữa tàu biển, đào tạo nâng cao tay nghề cho đội ngũ CBCN. Hoàn thành bàn giao đúng tiến độ các hợp đồng đã ký kết.

- **Công nghiệp ô tô:** Doanh thu công nghiệp dự kiến tăng bình quân 16,6 %/năm. Trong đó sản phẩm chủ lực là sản xuất, lắp ráp ô tô khách trên 24 chỗ ngồi, xe buýt từ 40 đến 80 chỗ, hướng tới tiết kiệm năng lượng, sử dụng nhiên liệu sạch, thị phần trong nước đạt đến 70% vào năm 2016 và đạt tỷ lệ nội địa hóa trên 50%; sản xuất, lắp ráp xe tải phần đầu đạt tỷ lệ nội địa hóa trên 40% vào 2016; đưa vào nghiên cứu, chế thử dòng xe du lịch Hybrit, xe buýt chạy xăng, ga, điện và sẽ sản xuất hàng loạt nếu được thị trường đón nhận...

- **Công nghiệp hàng không:** Thành lập tổ chức chuyên cung ứng dịch vụ kỹ thuật tàu bay trên cơ sở tiếp tục phát triển hệ thống các cơ sở bảo dưỡng tàu bay hiện có nhằm đạt tiêu chuẩn quốc tế, có năng lực mạnh, đảm bảo khả năng cung ứng các dịch vụ kỹ thuật tàu bay cho các hãng HK trong nước và quốc tế đi đến VN; khuyến khích hợp tác, liên kết với nước ngoài đầu tư xây dựng một số cơ sở bảo dưỡng tàu bay thân lớn; gắn các chương trình đầu tư tàu bay dài hạn với việc hợp tác tham gia sản xuất phụ tùng, cấu kiện tàu bay.

- **Công nghiệp đường sắt:** Cơ cấu lại tổ chức để hình thành đơn vị sản xuất công nghiệp chính; cung cấp dịch vụ công nghiệp hỗ trợ; phần đầu tự chế tạo trong nước vật tư, thiết bị, phụ tùng đáp ứng một phần nhu cầu bảo trì, sửa chữa, nâng cấp

KCHT ĐS và phương tiện vận tải; hoàn thiện công nghệ lắp ráp đầu máy diesel công suất từ 1.500 - 2.500 CV; đầu tư xây dựng dây chuyền công nghệ lắp ráp, sửa chữa đoàn tàu tự hành để vận tải hành khách nội, ngoại ô; đầu tư, đưa vào sử dụng dây chuyền sửa chữa lớn đầu máy diesel; tìm kiếm thị trường xuất khẩu toa xe và các sản phẩm cơ khí đường sắt trong khu vực. Phấn đấu tăng trưởng bình quân 15%/năm về sản lượng và trên 10%/năm về doanh thu công nghiệp

(Ban Quản lý và Đối mới DN; các Tập đoàn, Tổng công ty)

5. Công tác đầu tư xây dựng

Huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển GTVT nhằm tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước thông qua việc hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, định hướng thu hút đầu tư, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng KCHT giao thông, đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư KCHT giao thông, khuyến khích đầu tư bằng các hình thức BOT, PPP... Cụ thể:

- Tiếp tục đưa vào cấp hệ thống quốc lộ và phấn đấu hoàn thành mở rộng toàn tuyến quốc lộ 1 (Hà Nội - Cần Thơ). Ưu tiên đầu tư trước một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam, tuyến nối Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh với các cửa ngõ và các đầu mối giao thông quan trọng, phấn đấu hoàn thành khoảng 600 km đường cao tốc. Tiếp tục xây dựng đường Hồ Chí Minh, đường ven biển, đường tuần tra biên giới theo quy hoạch được duyệt.

- Tiếp tục khôi phục nâng cấp các tuyến đường sắt chủ yếu hiện có vào cấp kỹ thuật, trong đó ưu tiên nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống tuyến đường sắt Bắc - Nam hiện có, tăng cường công tác quản lý bảo trì nâng cao năng lực và an toàn chạy tàu. Nghiên cứu, chuẩn bị thủ tục đầu tư xây dựng các đoạn đường sắt tốc độ cao Hà Nội - Vinh và TP Hồ Chí Minh - Nha Trang, đường sắt xuống các cảng biển cửa ngõ, đường sắt nối Tp HCM - Vũng Tàu, Tp HCM - Cần Thơ. Đẩy mạnh tiến độ xây dựng các tuyến đường sắt đô thị tại Hà Nội và Tp Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục cải tạo, đầu tư nâng cấp các tuyến đường thủy nội địa chính vào cấp kỹ thuật theo quy hoạch; kết hợp tăng cường công tác quản lý, bảo trì, duy tu nhằm